

ỐNG KIM LOẠI**Phương pháp thử cuộn mép**

Трубы
Метод испытания
на бортование

Tubes
Bordering test method

**TCVN
1829 - 76**

**Khuyến khích
áp dụng**

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp thử cuộn mép các loại ống kim loại có mặt cắt tròn. Riêng đối với ống thép đường kính ngoài không lớn hơn 150 mm và bề dày thành ống không quá 9 mm.

1. CHỈ DẪN CHUNG

Thử cuộn mép ống bao gồm việc mở rộng miệng ống và tạo thành một mép cuộn có chiều rộng xác định, vuông góc với thành ống. Sau khi cuộn mép ống không được xuất hiện những vết rạn nứt ở vùng biến dạng.

2. LẤY MẪU

2.1. Chiều dài của mẫu phải lấy bằng 100 mm. Cho phép dùng những mẫu có chiều dài ngắn hơn nhưng sau khi cuộn mép, phần hình trụ còn lại phải lớn hơn bán kính vòng ngoài của ống.

2.2. Mẫu phải được cắt vuông góc với trục ống. Mép cắt phải được mài tròn cạnh, tránh không làm cho mẫu bị ảnh hưởng của gia công nhiệt.

3. THIẾT BỊ THỬ

3.1. Phép thử cuộn mép được tiến hành trên các máy vạn năng. Tốc độ của quá trình ăn đầu cuộn không được vượt quá 50 mm/phút.

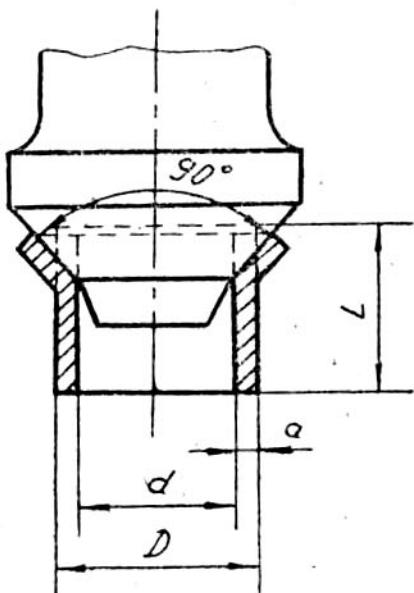
3.2. Phép thử tiến hành bằng các đầu ép đã được đánh bóng nhẵn và có độ cứng tối thiểu không nhỏ hơn 62 HRC.

3.3. Cấu tạo của đầu cuộn gồm 3 phần (hình 2).

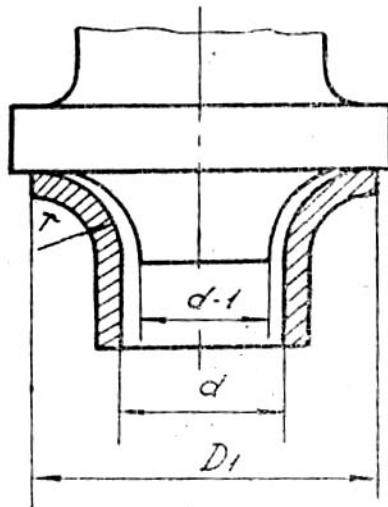
a) Phần hình trụ có đường kính nhỏ hơn đường kính trong của ống 1 mm.

b) Phần ép phẳng vuông góc với trực ép, có bề rộng lớn hơn mép cuộn yêu cầu.

c) Phần nối giữa hai phần trên (góc lượn) có bán kính góc lượn quy định trong các tiêu chuẩn về ống. Nếu không có quy định đó thì lấy bằng $2a$ (a là bề dày thành ống).



Hình 1



Hình 2

4. TIẾN HÀNH THỬ VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

4.1. Phép thử tiến hành ở nhiệt độ bình thường trong khoảng $20 \pm 10^{\circ}\text{C}$.

4.2. Thử cuộn mép ống tiến hành qua hai giai đoạn :

a) Mở rộng đầu ống bằng đầu mở rộng hình côn có góc ở đỉnh bằng 90° cho tới khi đạt được đường kính ngoài cần thiết (hình 1);

b) Phần mấu đã mở rộng, được uốn cong nhờ đầu cuộn, tạo thành mép cuộn vuông góc với trực thành ống (hình 2).

4.3. Theo sự thỏa thuận của các bên hữu quan, thử cuộn mép ống có thể tiến hành bằng việc mở rộng đầu ống nhờ một côn hình nón cụt có góc nhọn ở đỉnh 45 hoặc 60° , sau đó cuộn mép đến 90° bằng sức ép cho tới khi đạt được đường kính ngoài yêu cầu.

4.4. Trong quá trình thử, không được làm xoay mẫu hoặc xoay các đầu mở rộng và đầu cuộn.

4.5. Mẫu thử coi như đạt yêu cầu, nếu sau khi cuộn mép trên mẫu không xuất hiện các vết xước, rạn nứt.

4.6. Độ cuộn mép X (tính bằng %) nếu có quy định trong các tiêu chuẩn về ống, được xác định theo công thức sau:

$$X = \frac{D_1 - D}{D} \cdot 100;$$

trong đó: D — đường kính ngoài của ống (tính bằng mm);

D₁ — đường kính ngoài của mép cuộn yêu cầu (tính bằng mm).

5. BIÊN BẢN THỬ

Khi báo cáo kết quả thử cần ghi rõ :

Ký hiệu mẫu ;

Phương pháp gia công mẫu ;

Số lượng mẫu ;

Kích thước mẫu ;

Loại máy thử ;

Đường kính ngoài của mép cuộn yêu cầu ;

Đường kính ngoài của mép cuộn đạt được ;

Đánh giá và tính toán kết quả sau khi thử.